

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN IA H'DRAI
TỈNH KON TUM**

Bản án số: 07/2019/HS-ST

Ngày: 20/11/2019

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA H'DRAI TỈNH KON TUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Phú Lợi

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: A Khiên

Bà: Lò Thị Sai

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Phạm Việt Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2019, tại Hội trường Nông trường cao su Suối Cát - Thôn 2, xã Ia Dom, huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2019/TLST-HS ngày 30/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

- Đỗ Viết T; tên gọi khác: Ròm. Sinh ngày: 17/12/1989 tại Võ Nhai - Thái Nguyên. Nơi ĐKKHKT: Thôn Đ - xã B - huyện C - tỉnh G. Chỗ ở hiện nay: Thôn I, xã I, huyện I, tỉnh K. Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 03/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Đỗ Văn T, sinh năm: 1964 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm: 1960 làm nông và sống tại: Thôn Đ, xã B, huyện C, tỉnh G. Có vợ: Nông Triệu L, sinh năm 1995, làm nông tại Thôn I, huyện I. Bị cáo có hai con, con lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2018. Gia đình bị cáo có ba anh chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; anh bị cáo đã chết. Em nhỏ nhất sinh năm 1993. Tiền án: Có 01 tiền án (Ngày 08/4/2011, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai tuyên phạt 13 tháng tù; phạt bổ sung 5 triệu đồng sung quỹ Nhà nước và nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính; đến tháng 09/2019 chấp hành xong hình phạt bổ sung và án phí. Tuy nhiên ngày 30/4/2019 bị cáo đã phạm tội mới nên bị cáo chưa được xóa án tích); Tiền sự: Không - Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Trịnh Quốc V - sinh năm: 1993 ; trú tại: Thôn Đ, xã B, huyện C, tỉnh G (đã chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Trịnh Đức N - sinh năm 1961 (Bố bị hại) và bà Đào Thị Đ, sinh năm 1965 (mẹ bị hại). Cùng trú tại: Thôn Đ, xã B, huyện C, G.

Ông Trịnh Đức N ủy quyền cho bà Đào Thị Đ - Sinh năm 1965 tham gia tố tụng (Theo biên bản họp ngày 24/9/2019 và giấy ủy quyền ngày 01/11/2019 có xác thực tại UBND xã B, huyện C, tỉnh G). (Có mặt)

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị Nông Triệu L, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Thôn I, xã I, huyện I, tỉnh K. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 30/4/2019, Đỗ Viết T, sinh năm 1989, tạm trú tại Thôn I - xã I - huyện I - tỉnh K - không có giấy phép lái xe ô tô; điều khiển xe U Oat độ chế mà T đã biết chỉ còn thắng tay là có tác dụng chở theo Trịnh Quốc V, sinh năm 1993, trú tại Thôn Đ - xã B - huyện C - tỉnh G đi từ Thôn Ia Đor - xã Ia Tơi - huyện Ia H'Drai đến khu vực rừng cao su thuộc Tiểu khu 732, lâm phần do Công ty cao su Duy Tân quản lý để chở 01 (một) lốc máy động cơ và 05 nửa bao phân vi sinh mà T và V đã thấy trước đó. Đến khoảng 10 giờ, khi quay về lại Thôn Ia Đor, khi đi đến đầu dốc đoạn đường mòn lô cao su thuộc Khoảnh 3, Tiểu khu 732 thì lúc này hệ thống phanh và hộp số của xe mất tác dụng T liền tri hô "xe bị mất thắng rồi nhảy đi em" đồng thời T nhảy ra khỏi xe về phía lô cao su bên đường; khi T đứng dậy thì đã thấy xe đâm vào thân cây cách chỗ T đứng khoảng 20 m. Lúc này T chạy lại thì thấy V nằm im ở phía đuôi xe bên phụ, T hỏi " em có sao không V ời" thì chỉ nghe V ú ớ chứ không nói được, thấy vết thương của V máu chảy nhiều T liền chạy ra đường chính để tìm người giúp đỡ sau đó đã cùng một người dân (không rõ tên tuổi địa chỉ) quay lại để đưa V đi cấp cứu nhưng lúc này V đã tử vong, xe U Oat độ chế bị hư hỏng hoàn toàn. Sau đó, T cùng người dân đưa V ra đường chính bắt xe để đưa thi thể V về nhà tại G. Sau khi xảy ra vụ việc, Đỗ Viết T đã đến cơ quan CSĐT để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông được xác định là vị trí có tọa độ X: 514688; Y: 1567034 thuộc Khoảnh 3, Tiểu khu 732, địa phận Thôn Ia Đor, xã Ia Tơi; đoạn đường đất, dốc, hai bên là rừng cao su.

Tiến hành khám nghiệm có: Tại vị trí có tọa độ X: 514688; Y: 1567034 có 01 xe độ chế không có biển số, đầu xe đâm vào gốc cây và hướng về hướng Đông. Từ trục bánh xe sau bên phụ đến mép đường về hướng Nam là 4,6 m; từ trục bánh xe sau bên tài đến mép đường mòn về hướng Nam là 6 m; từ trục bánh xe trước bên tài đến mép đường mòn về hướng Nam là 7,1m; từ trục trước bên phụ đến mép đường mòn về hướng Nam là 6m. Khoảng cách từ trục sau xe độ chế đến đầu dốc đường mòn khi xe mất thăng về hướng Tây Bắc là 38m.

Qua khai nhận của Đỗ Viết T (là người điều khiển xe) thì vị trí nạn nhân Trịnh Quốc V sau khi xảy ra tai nạn: Từ đầu nạn nhân đến mép đường mòn về hướng Nam là 03m; đến vị trí ngồi bên phụ về hướng Tây Nam là 4,1m; từ gót chân bên phải đến mép đường mòn về phía Nam là 3,7 m. Đầu nạn nhân hướng về hướng Đông Nam, tư thế nằm ngửa.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi đã xác định: Nguyên nhân chết của Trịnh Quốc V: Đa chấn thương.

Tại kết luận giám định tư pháp của Sở Giao thông vận tải tỉnh Kon Tum: Về giấy tờ: Không có Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; phương tiện tự ý cải tạo. Về các loại phương tiện: Phương tiện không thỏa mãn quy định về an toàn kỹ thuật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 28a/2019/KL-HĐĐG, ngày 05/08/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Ia H'Drai đã kết luận một số vấn đề sau: Tổng giá trị xác định trưng cầu giám định là: 8.460.000 đồng (*Tám triệu, bốn trăm sáu mươi ngàn đồng*).

Tại cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 30 tháng 10 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum đã truy tố bị cáo Đỗ Viết T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a, khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đỗ Viết T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52, Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Đỗ Viết T từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đỗ Viết T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại tổng số tiền 27 triệu (Hai bảy triệu đồng). Gia đình người bị hại đã nhận đủ số tiền, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Viện kiểm sát không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe độ chế nhãn hiệu U Oat: Cơ quan CSĐT đã có thông báo nhưng không xác định được chủ sở hữu; chiếc xe này là xe độ chế, không đăng ký, đăng kiểm theo quy định; hiện không còn sử dụng

được nhưng vẫn còn giá trị - định giá theo sắt vụn. Áp dụng Nghị quyết 32/2007/NQ-CP của Chính phủ: Về một số giải pháp cấp bách nhằm kiềm chế tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 lôc máy động cơ máy cày đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Riêng đối với 05 nửa bao phân vi sinh không thu hồi được nên không có cơ sở để xử lý.

Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật

Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp người bị hại Trịnh Quốc V là bà Đào Thị Đ nhất trí với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Về bồi thường dân sự: Gia đình bà Đ đã nhận đủ số tiền bồi thường, không yêu cầu gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền nghĩa vụ liên quan là chị Nông Triệu L có ý kiến: Tôi là vợ của bị cáo T. Sau khi sự việc xảy ra, tôi và chồng tôi đã lấy số tiền mà vợ chồng tôi cùng vay mượn để bồi thường cho gia đình bị hại và cũng đã bồi thường được 27.000.000 đồng. Vì bị cáo là chồng tôi nên tôi không yêu cầu bị cáo bồi thường lại số tiền trên. Sự việc xảy ra ngoài mong muốn của gia đình tôi. Gia đình tôi nghèo khó, hai con còn nhỏ. Mong Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho chồng tôi.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo rất hối hận, mong Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Ia H'Drai, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên huyện Ia H'Drai trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện hợp pháp người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Quá trình điều tra, truy tố và xét xử cơ quan tiến hành tố tụng đã thông báo cho bị cáo là cá nhân thuộc hộ nghèo là đối tượng được bảo đảm quyền được trợ

giúp pháp lý. Tuy nhiên, bị cáo từ chối không yêu cầu cử Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 30/4/2019, bị cáo đã điều khiển xe U Oat độ chế chở theo Trịnh Quốc V, sinh năm 1993, trú tại Thôn Đ, xã B, huyện C, tỉnh G đi từ Thôn Ia Đor, xã Ia Toi, huyện Ia H'Drai đến khu vực rừng cao su thuộc Tiểu khu 732, lâm phần do Công ty cao su Duy Tân quản lý để chở 01 (một) lốc máy động cơ và 05 nửa bao phân vi sinh đã bị bỏ lại từ lâu. Đến khoảng 10 giờ, khi quay về lại Thôn Ia Đor, đi đến đầu dốc đoạn đường mòn lô cao su thuộc Khoảnh 3, Tiểu khu 732 thì lúc này hệ thống phanh và hộp số của xe mất tác dụng, không thể kiểm soát được tốc độ và tay lái nên xe lao nhanh xuống dốc đâm vào thân cây cách đó khoảng 20m gây tai nạn. Hậu quả: Anh Trịnh Quốc V chết. Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi đã xác định: Nguyên nhân chết của Trịnh Quốc V: Đa chấn thương.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận việc đã biết từ trước xe Uoat mà bị cáo điều khiển không có thắng chân, chỉ còn thắng tay. Không đảm bảo quy định về an toàn kỹ thuật khi tham gia giao thông. Tuy nhiên bị cáo vẫn bất chấp thực hiện việc điều khiển xe khi không đảm bảo quy định về an toàn kỹ thuật. Vi phạm quy định tại Điều 8 - "Các hành vi bị cấm", Điều 55 "Về bảo đảm quy định về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe cơ giới tham gia giao thông đường bộ" của Luật giao thông đường bộ theo đó "*chủ phương tiện, người lái xe ô tô chịu trách nhiệm duy trì tình trạng an toàn kỹ thuật của phương tiện theo tiêu chuẩn quy định khi tham gia giao thông đường bộ giữa hai kỳ kiểm định*". Việc bị cáo điều khiển xe ô tô di chuyển trên đường mòn lô cao su từ nơi này đến nơi khác khi không có giấy phép lái xe gây tai nạn chết người đã đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi trên của bị cáo Đỗ Viết T đã phạm vào tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo Điều 260 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định nên đã phạm vào điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 30/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản của người khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc điều khiển xe ô tô tham gia giao thông phải chấp hành nghiêm các quy định của Luật giao thông đường bộ. Nhưng do chủ quan, cầu thả, điều khiển xe ô tô khi không có bằng lái, không đảm bảo quy định

về an toàn kỹ thuật, gây tai nạn làm chết người. Mặt khác, xe Uoát mà bị cáo điều khiển là xe độ chế 04 bánh. Theo quy định tại Nghị quyết 32/2007/NQ-CP ngày 29/6/2007 của Chính phủ: “Từ ngày 01 tháng 01 năm 2008, đình chỉ lưu hành ô tô đã hết niên hạn sử dụng, xe công nông, xe tự chế 3, 4 bánh.”. Việc bị cáo sử dụng xe độ chế lưu hành gây tai nạn là vi phạm pháp luật.

Bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai tuyên phạt 13 tháng tù về tội tổ chức đánh bạc, phạt bổ sung 5 triệu đồng sung quỹ Nhà nước và nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính; đến tháng 09/2019 chấp hành xong hình phạt bổ sung và án phí. Tuy nhiên ngày 30/4/2019 bị cáo đã phạm tội mới nên bị cáo chưa được xóa án tích, thuộc trường hợp tái phạm, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo có nhân thân xấu, sau khi ra tù không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội, nên căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để xử phạt mức án tương xứng, buộc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo cũng đã tự nguyện bồi thường thiệt hại. Phía gia đình người bị hại đã có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS và nhiều tình tiết giảm nhẹ tại Khoản 2 Điều 51 BLHS. Nhưng bị cáo có 01 tiền án mà chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tính chất và mức độ nghiêm trọng, gây thiệt hại cho tính mạng người khác, gây đau thương mất mát cho gia đình người bị hại nên Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng Điều 54 BLHS để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

Ngoài ra, trong vụ án Đỗ Viết T đã có hành vi tự ý lấy xe Uoat của anh Tiến (không rõ tên tuổi, địa chỉ) gửi ở nhà mình để đi nhưng quá trình điều tra, xác minh chưa xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp nên không có cơ sở xác minh làm rõ. Đối với 01 lốp máy không có sổ khung, sổ máy được bị cáo nhặt được tại bìa lô cao su đã bị rỉ sét, bị bỏ lại từ lâu, không còn sử dụng được. Bản thân bị cáo chỉ nhặt về để bán sắt vụn nên không có cơ sở xử lý về hành vi phạm tội khác. Đối với 05 nửa bao phân vi sinh đã bị hư hỏng, bị người khác bỏ lại từ lâu, bị cáo chỉ nhặt về để bón mỳ. Hiện 05 nửa bao phân đã

mất, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không thu hồi được nên không có cơ sở xử lý.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo Đỗ Viết T có đến thăm hỏi và tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bà Đào Thị Đ tổng số tiền 27 triệu (Hai bảy triệu đồng). Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bà Đ thừa nhận đã nhận đủ số tiền bồi thường và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- **Về xử lý vật chứng:**

Đối với 01 xe ô tô không có biển số, nhãn hiệu Uoat, số máy: GW4D28*021200215* máy ISUZU, động cơ Diesel, số khung: 315216-K027.645-417860. Qua khai nhận của bị cáo xe ô tô Uoát trên là của một người tên Tiến, không rõ địa chỉ. Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu đối với xe ô tô trên. Tuy nhiên, đã qua thời hạn thông báo mà không tìm được chủ sở hữu nên tịch thu bán phế liệu, sung ngân sách Nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 lốc máy động cơ máy cày: Được bị cáo nhặt được trong bìu lô cao su đã bị rỉ sét, được vứt bỏ lại từ lâu. Bị cáo không yêu cầu nhận lại và đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Xét thấy yêu cầu bị cáo là phù hợp nên cần được chấp nhận. Đối với 05 nửa bao phân vi sinh đã hư hỏng mà bị cáo khai nhặt được hiện đã mất nên không có cơ sở để xử lý.

- **Về án phí:** Bị cáo bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo là cá nhân thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn toàn bộ án phí nên HĐXX xét miễn toàn bộ án phí cho bị cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Viết T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng: Điểm a, khoản 2 Điều 260; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt: Bị cáo Đỗ Viết T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) xe ô tô không có biển số, nhãn hiệu Uoat, số máy: GW4D28*021200215* máy ISUZU, động cơ Diesel, số khung: 315126-K027..645-417860 và 01 lốc máy động cơ máy cày.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/11/2019 của Công an huyện Ia H'Drai với Chi cục thi hành án dân sự huyện Ia H'Drai).

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 12; Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đỗ Viết T.

Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20/11/2019) bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo bản án để xin xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm. Đại diện hợp pháp cho bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Đại diện hợp pháp người bị hại;
- Người có quyền, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Ia H'Drai;
- CCTHA DS huyện Ia H'Drai;
- Công an huyện Ia H'Drai;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Vụ Giám đốc kiểm tra - TANDTC;
- Sở tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Phòng hồ sơ PV27 công an tỉnh Kon Tum;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Phú Lợi